

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Lao

Ông Tạ Văn Nhật

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên chính, Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Văn Q, sinh năm 1994 tại xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Địch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn M và bà Nguyễn Thị G; có vợ (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 07 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, nhưng cho hưởng án treo (Xóa án tích tháng 11/2019); danh chỉ bản số 164 lập ngày 30/3/2020 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Bị hại: Anh Chu Văn Tr, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 6, xã Thượng M, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Chu Văn Ng, sinh năm 1954; địa chỉ: Thôn 6, xã Thượng M, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xét xử vắng mặt).

- Ông Chu Văn M, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn Dịch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xét xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

- Chị Chu Thị H, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

- Anh Trần Quý B, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Đều cùng địa chỉ: Thôn Song T, xã Vũ T, huyện Vũ Th, tỉnh Thái Bình.

- Chị Chu Thị M, sinh năm 1987; địa chỉ: Cụm 2, thôn Đoài K, xã Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1953; địa chỉ: Đội 3, thôn Dịch Đ1h, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt)

- Ông Chu Văn Hùng, sinh năm 1969; địa chỉ: Đội 3, thôn Dịch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội (Có mặt)

- Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1969; địa chỉ: Số nhà 70, đường Đại Phùng 1, thôn Đại Ph, xã Đ, huyện Đan Ph, TP Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/01/2020, Chu văn Q đến nhà ông Chu Văn Ng1 ở thôn Dịch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội để họp bàn việc chia đất của cha ông để lại nhưng không thống nhất được. Sau cuộc họp Chu Văn Q hỏi xin thêm 50 cm đất của ông Chu Văn Ng (là bác ruột) ở thôn 6, xã Thượng M, huyện Đan Ph để xây nhà thì anh Chu Văn Tr (con ông Ng) không đồng ý. Q nói với Tr “ăn gì mà ăn lăm, ăn nhiều”, anh Tr nói lại “tao đã ăn cái gì của ai” sau đó Tr và Q cãi nhau, Tr nói “mày giỏi thì ra sân, thích gì cùng được”. Cả hai cùng đi ra sân nhà ông Ng1 đấm nhau, Tr và ông Ng nhặt gạch ném Q nhưng Q tránh được. Q về nhà lấy 01 con dao phay dài khoảng 50cm, bản rộng 07cm chạy sang sân nhà ông Ng chém về phía Tr nhưng không trúng. Tr ném gạch về phía Q nên bị rơi dao xuống sân, Q nhặt dao xông vào chém Tr, Tr bỏ chạy ra phía ngoài cổng và dơ tay phải lên đỡ thì bị Q chém trúng vào tay phải. Q tiếp tục đuổi theo chém trúng vào sau lưng Tr, Tr bị vấp ngã ngời dựa lưng vào cổng ngõ dơ chân đạp nên Q dùng dao chém vào đầu gối chân trái của Tr thì ông Ng lấy gạch ném về phía Q nhưng không gây thương tích. Được mọi người can ngăn, Q đi về lấy xe máy bỏ đi, Chu Văn Tr được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng, bệnh viện 198 cấp cứu và điều trị từ ngày 29/01/2020 đến ngày 05/02/2020 thì ra viện.

Ngày 04/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng quyết định trưng cầu giám định số 31/CSĐT trưng cầu trung tâm pháp y thành phố Hà Nội, Sở y tế Hà Nội, giám định thương tích của anh Trường.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 157/TTPY ngày 27/02/2020 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Hà Nội, kết luận: “Vết thương đang liền sẹo dọc cạnh cột sống lưng phải 03%; vết thương đang liền sẹo vùng lưng phải 01%; vết thương, vết mổ đang liền sẹo 1/3 giữa dưới cẳng tay phải 03%; vết thương, vết mổ đang liền sẹo 1/3 dưới đùi trái kéo dài xuống gối trái 03%; vết mổ dẫn lưu đang liền sẹo 1/3 dưới đùi trái 01%; vết mổ dẫn lưu đang liền sẹo mặt trong gối trái 01%; vết dẫn lưu đang liền sẹo mặt trước ngoài gối trái 01%; vỡ lồi cầu trong xương đùi trái, hiện chưa đánh giá được mức độ di chứng khớp gối 15%; vỡ xương bánh chè trái còn phương tiện kết xương (vít xóp) 04%; Mỏ xương trụ phải 01%; hiện chưa đánh giá được mức độ và di chứng của các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ; nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên. Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 29%”.

Tại bản kết luận giám định pháp y ADN số 02/TTPY ngày 25/3/2020 Trung tâm pháp y, Sở y tế Hà Nội, kết luận: “Dấu vết trên con dao là sinh phẩm của người, có ADN trùng khớp với ADN của anh Chu Văn Trường”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 58/CT- VKS ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Chu Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn Q khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 29/01/2020 tại nhà ông Chu Văn Ng ở thôn Dịch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph do có mâu thuẫn trong việc chia đất nên giữa bị cáo và anh Chu Văn Tr xảy ra xô xát, bị cáo đã về nhà lấy dao và có hành vi chém anh Trường gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho anh Tr thì bị cáo đã đến nhà anh Tr xin lỗi và cùng ông M (bố bị cáo) bồi thường đầy đủ cho anh Tr. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Chu Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q. Về trách nhiệm dân sự bị cáo và ông M đã bồi thường đầy đủ nay anh Tr không đề nghị thêm về phần dân sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố Chu Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Chu Văn Q từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông M đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 con dao phay, chuôi gỗ, lưỡi bằng kim loại là vật chứng vụ án; trả lại cho bị cáo 01 chiếc áo khoác màu tối, bên trong có kẻ dọc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại xã Phương Đ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng của vụ án và các tài liệu điều tra khác, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/01/2020 tại nhà ông Chu Văn Ng1 ở thôn Dịch Đ1, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, do có mâu thuẫn trong việc chia đất nên giữa bị cáo Chu Văn Q và anh Chu Văn Tr xảy ra xô xát, bị cáo Q đã về nhà lấy dao chém vào tay phải, lưng và đầu gối trái của anh Tr, gây thương tích cho anh Tr với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 29%. Hành vi của bị cáo Q dùng dao gây thương tích cho anh Tr với tỷ lệ thương tích là 29% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong nhân dân, mất trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo rất quyết liệt khi thấy bị hại bỏ chạy và ngã bị cáo vẫn cố đuổi theo và chém vào tay, lưng và đầu gối của bị hại. Mặt khác, bản thân của bị cáo có 01 tiền án về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” mới được được xóa án tích (tháng 11 năm 2019), bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích”, điều đó thể hiện hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến nguyên nhân phạm tội và tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nguyên nhân phạm tội: Xuất phát từ mâu thuẫn trong việc gia đình, khi xảy ra xô xát bị hại có những lời nói thách thức

bị cáo, cầm gạch ném bị cáo gây tâm lý cho bị cáo; hành vi của bị hại đã bị Công an huyện Đan Phượng ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hành vi của bị cáo gây thương tích cho bị hại có phần lỗi của bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả đầy đủ cho bị hại; bị hại có quan hệ huyết thống với bị cáo nên đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, điều kiện gia đình khó khăn đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Hành vi của anh Chu Văn Tr đánh đấm nhau với bị cáo và ném gạch về phía bị cáo nhưng không trúng, không gây thương tích, bị cáo không đề nghị và Công an huyện Đan Phượng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hành vi của ông Chu Văn Ng ném gạch về phía bị cáo nhưng không trúng, không gây thương tích, bị cáo không đề nghị và Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông Ng là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Q và ông Chu Văn M đã bồi thường cho anh Chu Văn Tr số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Anh Tr có đơn không đề nghị bị cáo bồi thường thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Chu Văn M không đề nghị bị cáo Q phải trả lại số tiền đã bồi thường cho anh Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: 01 con dao phay, chuôi gỗ mà bị cáo Q dùng để chém bị hại là của ông Chu Văn M, việc bị cáo Q chạy về nhà lấy dao thì ông M không biết nhưng con dao là công cụ, phương tiện mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc áo khoác màu tối, bên trong có kẻ dọc không liên quan đến việc phạm tội.

[7]. Về án phí: Bị cáo Chu Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 dao phay, lưỡi bằng kim loại, chuôi gỗ, tổng chiều dài 53,8cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 07cm, hẹp nhất 3,5cm, sống dao tù, lưỡi dao màu

đen trắng. Trả lại cho bị cáo Chu Văn Q 01 chiếc áo khoác tối màu, bên trong có kẻ dọc (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Đan Phượng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 21/7/2020).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Chu Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu

